

SỞ Y TẾ HẢI PHÒNG
TRUNG TÂM Y TẾ QUẬN HỒNG BÀNG

BÁO CÁO
KẾT QUẢ CÔNG TÁC NĂM 2023
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2024

Hồng Bàng, ngày 27 tháng 02 năm 2024

Phần 1

KẾT QUẢ CÔNG TÁC NĂM 2023

CÔNG TÁC Y TẾ DỰ PHÒNG

1. PHÒNG CHỐNG BỆNH TRUYỀN NHIỄM

1.1. Tình hình bệnh truyền nhiễm

- Năm 2023 ghi nhận 357 ca mắc COVID-19, ít hơn rất nhiều so với năm 2022 (giảm 18.464 ca). Hiện bệnh được chuyển sang bệnh truyền nhiễm nhóm B.

- Sốt xuất huyết ghi nhận 69 ca giảm 121 ca so với cùng kỳ năm 2022 (190 ca). Tay Chân Miệng trong năm ghi nhận 83 ca, tăng 36 ca so với cùng kỳ năm 2022.

- Các BTN khác ghi nhận số mắc ít, giảm so với năm 2022.

1.2. Hoạt động phòng chống dịch bệnh

- Phối hợp với Phòng Y tế tham mưu UBND quận ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn phòng, chống các BTN.

- Chỉ đạo Trạm Y tế phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể liên quan triển khai điều tra, giám sát, xác minh dịch BTN, tổ chức các chiến dịch diệt lăng quăng bọ gậy, vệ sinh môi trường, tiến hành xử lý ổ dịch, khống chế không để dịch lan rộng trên địa bàn quận.

2. PHÒNG CHỐNG HIV/AIDS

- Số nhiễm HIV mới ghi nhận trong năm: 10 ca, tăng 4 ca so với năm 2022. Lũy tích 1.397 ca.
- Không ghi nhận bệnh nhân chuyển AIDS trong năm 2023.
- Số bệnh nhân tử vong do AIDS 9 ca, tăng 3 ca so với năm 2022. Lũy tích 748 ca.
- Số bệnh nhân HIV còn sống là 649 bệnh nhân.
- Số trường hợp đang được điều trị ARV: 772 trường hợp.
- Số đang được điều trị PreP: 350 trường hợp
- 98% bệnh nhân nhiễm HIV có thẻ BHYT
- Tư vấn xét nghiệm HIV tự nguyện cho đối tượng nguy cơ cao: VCT: 286 ca (86,67%), cộng đồng: 350 ca (100%), lưu động: 260 ca (100%). Không phát hiện ca dương tính
- Tư vấn xét nghiệm miễn phí 100 phụ nữ có thai.
- Cấp phát 22 băng rôn, 1.000 tờ rơi, 100 áp phích và 10.000 bơm kim tiêm.

3. TIÊM CHỦNG MỞ RỘNG

Vắc xin	BCG	VVG B <24h	Bại liệt lần 3	BH-HG-UV-VGB-HIB mũi 3	IPV M1	Sởi mũi 1	Đủ 8 bệnh	MR	DPT mũi 4	PNCT mũi 2 ⁺	Viêm não Nhật Bản B		
											Mũi 1	Mũi 2	Mũi 3
Chỉ tiêu năm	1215							1239		1258	1254		1278
Thực hiện	1209	1145	1200	1200	1183	1196	1183	1201	1163	1253	1246	1231	1230
%	99,5	94,2	98,8	98,8	97,4	98,4	97,4	96,9	93,9	99,6	99,3	98,2	96,2
Năm 2022	99,6	99	97,5	99,6	93	96	95	96	93,9	99,6	100	100	99
So sánh	↓	↓	↑	↓	↑	↑	↑	↑	=	=	↓	↓	↓

- Tỷ lệ tiêm chủng đủ mũi các loại vắc xin cho trẻ dưới 1 tuổi đạt 98%; Tỷ lệ tiêm vắc xin MR (sởi mũi 2) đạt 97%, DPT mũi 4 đạt 94%, VNNB mũi 3 đạt trên 99%. Tỷ lệ phụ nữ có thai tiêm uốn ván 2⁺ đạt 99,6%.

- Tháng 12/2023 bắt đầu triển khai tiêm chủng bù liều cho đối tượng học sinh mới nhập học tại các trường mầm non và tiểu học. Số cần tiêm 1.550 học sinh.

4. PHÒNG, CHỐNG BỆNH KHÔNG LÂY NHIỄM

- Tổng số người bệnh đang được quản lý: Tăng huyết áp 3.489 bệnh nhân (đạt 26,2%); Đái tháo đường 2.280 bệnh nhân (đạt 102,7%); Tâm thần phân liệt 105 bệnh nhân (cấp phát thuốc 79 người), Động kinh 80 bệnh nhân (cấp phát thuốc 66 người).

- Phối hợp Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố triển khai:

- + Đánh giá bệnh Béo phì, Tăng huyết áp, Đái tháo đường trên 300 người tại 5 phường (Hùng Vương, Sở Dầu, Thượng Lý, Phan Bội Châu, Minh Khai).

- + Điều tra tình trạng dinh dưỡng và Tăng huyết áp học sinh tại 4 trường: Tiểu học Nguyễn Tri Phương, Tiểu học Trần Văn Ôn, THCS Trần Văn Ôn, THCS Hồng Bàng.

- + Triển khai phần mềm sàng lọc Tăng huyết áp - Đái tháo đường đối với đối tượng trên 40 tuổi.

5. VỆ SINH MÔI TRƯỜNG VÀ VỆ SINH LAO ĐỘNG

5.1. Công tác Vệ sinh môi trường và Nước sạch

- 100% số hộ trên địa bàn quận có nhà tiêu hợp vệ sinh.
- Kiểm tra vệ sinh môi trường và nước sạch tại các tổ dân phố: 166 tổ dân phố (100%).
- Triển khai các hoạt động hưởng ứng Tuần lễ Biển và Hải đảo, ngày Đại dương thế giới, phong trào vệ sinh yêu nước, Tuần lễ quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường,...

5.2. Công tác An toàn vệ sinh lao động

- Giám sát, rà soát, đôn đốc thực hiện các quy định về vệ sinh an toàn lao động trong các cơ sở sản xuất vừa và nhỏ tại địa bàn quản lý: 130 cơ sở.
- Phối hợp với cán bộ chuyên trách y tế lao động rà soát, quản lý các doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn.

6. Y TẾ TRƯỜNG HỌC VÀ PHÒNG CHỐNG TNTT

6.1. Công tác Y tế trường học

- Thường xuyên tuyên truyền về phòng chống dịch bệnh: Đau mắt đỏ, Sốt xuất huyết, Viêm não Nhật Bản B, Sởi, Quai bị, Rubella, Bại liệt, Tay Chân Miệng,...
- Tham gia kiểm tra công tác Y tế trường học trên địa bàn quận: 33 trường (Mầm non: 17, Tiểu học: 9, THCS: 7)
- Tổ chức lớp tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ công tác y tế trường học cho cán bộ tuyến cơ sở (74 người tham dự).

6.2. Công tác Phòng chống tai nạn thương tích

- Triển khai các hoạt động trong Chương trình phòng chống TNTT, xây dựng cộng đồng an toàn. Phối hợp với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố tổ chức lớp tập huấn phòng chống TNTT trẻ em cho cán bộ y tế tuyến phường và cán bộ kiêm nhiệm tại trường học.
- Giám sát, hướng dẫn các Trạm Y tế thực hiện điều tra các trường hợp TNTT trong trường học, tại cộng đồng. Tổng số trường hợp TNTT: 198, Tử vong: 3.

7. PHÒNG, CHỐNG SUY DINH DƯỠNG

TT	Xã/phường	Tổng số trẻ <5 tuổi	Tổng số trẻ <2 tuổi	Tổng số trẻ SDD	Tỷ lệ trẻ SDD Nhẹ cân	Tỷ lệ trẻ SDD Thấp còi	Tỷ lệ SDD Còi cọc
1	Quán Toan	776	308	187	9.31	16.25	0.00
2	Hùng Vương	1221	446	224	9.47	18.11	0.00
3	Sở Dầu	1257	528	287	9.28	17.49	0.08
4	Trại Chuối	856	265	224	8.43	18.80	0.00
5	Thượng Lý	1026	430	184	6.34	14.62	0.00
6	Hạ Lý	875	368	181	9.57	15.87	0.00
7	Hoàng Văn Thụ	530	170	102	6.63	17.05	0.00
8	Phan Bội Châu	625	201	144	8.82	16.64	0.00
9	Minh Khai	326	139	61	6.44	17.79	0.00
TỔNG		7492	2855	1594	8.49	16.93	0.02
Năm 2022		7761	2810	1658	9.13	17.71	0.00
So sánh					↓	↓	↑

- Chiến dịch bổ sung Vitamin A: 4.625 trẻ từ 6 - 35 tháng tuổi được bổ sung Vitamin A liều cao; tổng số trẻ được bổ sung Vitamin A: 9644 trẻ.

- 100% xã, phường triển khai công tác cân, đo, theo dõi, đánh giá tình trạng dinh dưỡng trẻ dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng.

- Phối hợp CDC: đánh giá tình trạng thiếu máu thiếu sắt cho 100 phụ nữ có thai tại 5 phường (QT, HV, SD, TL, HL); điều tra giám sát tình trạng dinh dưỡng trẻ < 5 tuổi tại phường Thượng Lý.

8. AN TOÀN THỰC PHẨM

- Tổ chức 13 lớp tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm cho người kinh doanh, chế biến thực phẩm; 1.008 người tham dự.
- 20 cơ sở được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.
- Tham gia Đoàn kiểm tra liên ngành của quận và phường kiểm tra an toàn thực phẩm theo kế hoạch các đợt: Tết Nguyên đán, Tháng hành động vì an toàn thực phẩm, Tết Trung thu,... Số cơ sở được kiểm tra 1.368 (đạt 94,6%). Xử phạt vi phạm hành chính 11 cơ sở, với số tiền 17.300.000 đồng.
- Số mẫu xét nghiệm hoặc thử nhanh: 725 mẫu, số mẫu đạt: 624 mẫu (86%).
- Công tác giám sát ngộ độc thực phẩm: không có vụ ngộ độc thực phẩm trên địa bàn quận, ca ngộ độc thực phẩm lẻ tẻ: 2 ca.

9. DÂN SỐ - TRUYỀN THÔNG GIÁO DỤC SỨC KHỎE ^[1]

9.1. Công tác Dân số - KHHGĐ

- Dân số trung bình: 109.066 người.
- Tỷ suất sinh: 12,16%
- Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên: 0,81%
- Sinh: 1.327/1.369 (97,9% KH năm); tương đương cùng kỳ năm 2022.
- Con thứ 3 trở lên vi phạm chính sách dân số: 0
- Triển khai thực hiện tiếp thị xã hội và xã hội hóa cung cấp phương tiện tránh thai và dịch vụ CSSK, SKSS, KHHGĐ tại 9 phường.
- + Dụng cụ tử cung: $270/270 = 100\%$ KH năm.
- + Thuốc uống tránh thai: $0/220 = 0\%$ KH năm
- + Thuốc tiêm tránh thai: $40/40 = 100\%$ KH năm.
- + Bao cao su: $6.000/6.000 = 100\%$ KH năm.

9. DÂN SỐ - TRUYỀN THÔNG GIÁO DỤC SỨC KHỎE ^[2]

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023		
				Thực hiện	% so KH năm	So cùng kỳ (+,-)
1	DCTC	Người	1.100	1133	103,00	+3,00
2	Thuốc tiêm tránh thai	Người	25	28	112,00	+12,00
3	Thuốc uống tránh thai	Người	1.900	1901	100,05	-0,59
4	Thuốc cấy tránh thai	Người	5	5	100	=
5	Bao sao su	Người	4.000	4190	104,75	+1,07
6	Tỷ lệ sàng lọc trước sinh	%	87	98,06	112,71	+8,18
7	Tỷ lệ sàng lọc sơ sinh	%	90	98,56	109,51	+6,93
8	Tỷ lệ nam, nữ thanh niên được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn	%	72	79,66	110,63	+8,13
9	Tỷ lệ NCT được tư vấn và khám sức khỏe định kỳ	%	76	84,61	111,32	-4,04
10	Tỷ số giới tính khi sinh	Trai/gái		103,53		- 0,94

9. DÂN SỐ - TRUYỀN THÔNG GIÁO DỤC SỨC KHỎE ^[3]

9.2. Công tác Truyền thông giáo dục sức khỏe

- Công tác TTGDSK được triển khai bằng nhiều hình thức: hệ thống loa truyền thanh 506 buổi, 51 hội nghị (7293 người dự), cắt và treo 47 băng zôn, phát 34.710 tờ rơi; tư vấn tại trạm y tế, tư vấn nhóm nhỏ, tư vấn tại hộ gia đình: 1.690 lượt với 20.103 lượt người tham gia.

- Thực hiện chiến dịch truyền thông, tư vấn chuyên đề về CSSKSS, KHHGĐ và nâng cao chất lượng dân số năm 2023: Treo 17 băng zôn tại các phường, dán 256 khẩu hiệu.

- Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Dân số thế giới 11/7, Ngày quốc tế Người cao tuổi 01/10, Tháng hành động quốc gia về Dân số và ngày Dân số Việt Nam 26/12,...

- Có 06 bài tham gia Cuộc thi “Chủ động tránh thai - Chủ động tương lai” hưởng ứng Ngày tránh thai thế giới năm 2023.

- Thực hiện tư vấn, nói chuyện chuyên đề về CSSKSS vị thành niên tại các trường: THCS Bạch Đằng, THCS Nguyễn Trãi, THPT Lê Hồng Phong cho gần 3.000 học sinh.

10. CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH SẢN

TT	Nội dung	Chỉ tiêu năm 2023	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ (%)
1	Tại Trạm Y tế			
	Số người khám thai	1590	1666	104,7
	Số lần khám thai	5061	5112	101
	Khám phụ khoa	13091	13097	100
	Số người CPK	3905	3905	100
2	Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản			
	Khám chung	3000	1076	35,8
	BN nội trú	260	16	6

- Phối hợp CDC triển khai khám sàng lọc và xét nghiệm HPV tại cộng đồng cho 300 đối tượng là phụ nữ từ 25 đến 65 tuổi tại địa bàn phường Trại Chuối và Minh Khai với mục tiêu nâng cao nhận thức của người dân về dự phòng ung thư CTC. Kết quả: 04 trường hợp dương tính, 01 trường hợp không xác định.

CÔNG TÁC KHÁM CHỮA BỆNH

1. CÔNG TÁC KHÁM CHỮA BỆNH CHUNG ^[1]

- Chỉ đạo các khoa, phòng thực hiện tốt quy chế, chế độ chuyên môn, nâng cao chất lượng điều trị, tư vấn giải thích cho người bệnh để tăng sự hài lòng.

- Hoàn thành hầu hết các chỉ tiêu khám chữa bệnh được giao như chỉ tiêu khám bệnh, phẫu thuật, nghiên cứu khoa học,... với chất lượng chuyên môn cao, không có tai biến chuyên môn. Tuy nhiên các chỉ tiêu điều trị nội trú, nội soi, thủ thuật, PHCN và một số kỹ thuật cận lâm sàng còn thấp.

- Khám, phát hiện và điều trị bệnh kịp thời với chất lượng chuyên môn cao, đúng quy trình, đúng phác đồ, không để xảy ra sai sót, tai biến chuyên môn.

- Từng bước nâng cao chất lượng, thực hiện theo Bộ tiêu chí chất lượng bệnh viện Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 6858/QĐ-BYT ngày 18/11/2016.

1. CÔNG TÁC KHÁM CHỮA BỆNH CHUNG ^[2]

Nội dung	Chỉ tiêu Năm 2023	Thực hiện năm 2023	Đạt (%) Năm 2023	Đạt (%) Năm 2022	So cùng kỳ
1. Khám bệnh					
Khám chung	200.000	79458	40,0	34,6	↑5,4
Khám tại viện	100.000	73123	73,1	65,2	↑7,9
Khám ngoại viện	100.000	6335	6,3	4,0	↑2,3
Khám sức khỏe (ĐH,ĐL)		675		1302	
Khám sức khỏe Lái xe		230		152	
Khám cấp cứu		797		968	
B/n chuyển tuyến		4268 (5,8%)		4946 (7,5%)	
Phẫu thuật	300	37	12,3	7,3	↑5,0
Thủ thuật	25.000	27970	111,8	73,7	↑38,1
Đ/trị lý liệu pháp	500	0			
Đ/trị ngoại trú c/tính	1.000	683	68,3	160,8	↓92,5
Đ/trị ngoại trú ĐY	1.500	1080	72,0	49,1	↑23,0

1. CÔNG TÁC KHÁM CHỮA BỆNH CHUNG ^[3]

Nội dung	Chỉ tiêu Năm 2023	Thực hiện năm 2023	Đạt (%) Năm 2023	Đạt (%) Năm 2022	So cùng kỳ
2. Điều trị nội trú					
B/nhân vào trong tháng	4.954	1552	31,3	30,4	↑0,9
B/nhân ra viện		1549			
Trong đó BN c/viện		24			
Ngày điều trị chung	34.675	9556,5	27,5	26,6	↑0,9
Ngày điều trị ra viện		9572,5			
Công suất giường bệnh	100		27,4	26,4	↑ 1,0
Ngày điều trị Tr/bình	07		6,1	6,3	↓0,2
3. Cận lâm sàng					
Chụp XQ	10.000	8365	83,6	87,8	↓4,2
Siêu âm	15.000	7354	49,0	45,4	↑3,6
Điện tim	15.000	8884	59,2	47,5	↑11,7
Nội soi	800	0		4,0	
T/S TB Xét nghiệm	252.000	192907	76,5	71,0	↑5,5
- XN hóa sinh	150.000	138812	92,5	85,5	↑7,0
- XN huyết học	100.000	53909	54,0	48,8	↑5,2
- XN Vi sinh	2.000	208	20,8	14,3	↑6,5
- XN nước tiểu		4678			
Tiêu bản XN đờm		153			
- Tiêu bản đờm BK (+)		02			

2. CÔNG TÁC ĐIỀU TRỊ METHADONE ^[1]

- Cơ sở điều trị MMT của quận hiện đang điều trị 289 bệnh nhân (275 nam và 14 nữ). Số bệnh nhân điều trị trên 6 tháng: 258; trên 12 tháng: 236.
- Số bệnh nhân đạt liều duy trì 283 bệnh nhân (đạt 97,9%). Số bệnh nhân có HIV (+): 77.
- Công tác quản lý, bảo quản thuốc Methadone được giám sát chặt chẽ, báo cáo sử dụng, tồn kho thuốc đầy đủ không xảy ra tình trạng sai sót, nhầm lẫn trong quá trình cấp phát, không có biểu hiện thất thoát thuốc ra ngoài, cũng như không để thuốc hết hạn hoặc thuốc kém chất lượng.
- Thực hiện Kế hoạch số 257/KH-UBND ngày 27/9/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố về triển khai đề án duy trì và mở rộng cấp thuốc Methadone nhiều ngày cho người bệnh nghiện các chất dạng thuốc phiện trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2023-2024; cơ sở điều trị methadone đã triển khai cấp thuốc Methadone nhiều ngày cho bệnh nhân đang điều trị tại cơ sở từ ngày 02/11/2023.

2. CÔNG TÁC ĐIỀU TRỊ METHADONE [2]

Bệnh nhân		Chỉ tiêu 2023	Thực hiện năm 2023		So sánh với cùng kỳ năm 2022
			Bệnh nhân	Đạt % kế hoạch	
Bệnh nhân	Khởi liệu	50	70	140	$58/50 = 116 \%$ ↑24 %
	Điều trị	330	289	87.6	$282/330 = 85.5 \%$ ↑2.1 %
Khám	Bệnh nhân	330	289	87.6	$282/330 = 85.5 \%$ ↑2.1 %
	Lượt	3940	4526	114.9	$4540/3940 = 115.2 \%$ ↓0.3 %
Tư vấn	Bệnh nhân	330	289	87.6	$282/330 = 85.5 \%$ ↑2.1 %
	Lượt	3010	2424	80.5	$2034/3010 = 67.6 \%$ ↑12.9 %
Xét nghiệm	Bệnh nhân	330	289	87.6	$282/330 = 85.5 \%$ ↑3.3 %
	Lượt	3600	2199	61.1	$1459/3600 = 40.5 \%$ ↑20.6 %

CÔNG TÁC KHÁC

1. KẾ HOẠCH NGHIỆP VỤ

- Xây dựng và triển khai đầy đủ các Kế hoạch của Sở Y tế, UBND quận và của đơn vị. Định kỳ sơ kết, tổng kết công tác chuyên môn, theo dõi, đôn đốc thực hiện kế hoạch, chỉ tiêu chuyên môn.
- Đảm bảo lưu trữ hồ sơ bệnh án theo quy định.
- Hướng dẫn các Trạm Y tế Quán Toan, Sở Dầu, Thượng Lý, Hạ Lý hoàn thiện hồ sơ đề nghị công nhận phường đạt BTCQG về y tế xã giai đoạn đến năm 2030.
- Phối hợp với phòng chỉ đạo tuyến BVHNVT tổ chức tập huấn chẩn đoán điều trị và chăm sóc người bệnh: viêm phổi cộng đồng, rối loạn tiền đình, xử trí cấp cứu ngừng tuần hoàn, phản vệ, đột quỵ cấp tính...
- Tổ chức tập huấn về công tác nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng các đề tài, sáng kiến cải tiến. Năm 2023 có 32 CBVC tham gia thực hiện đề tài NCKH và sáng kiến cải tiến (16 đề tài, 04 sáng kiến).
- Cử CBVC tham gia tập huấn về: Đào tạo bồi dưỡng kỹ năng chuyên đổi số; Sử dụng phần mềm quản lý lưu trữ ASM; Hướng dẫn giám sát nhiễm khuẩn vết mổ; Chẩn đoán điều trị và quản lý BKLN, RLTT; Phòng chống HIV/AIDS; Xác định tình trạng nghiện ma túy...

2. TÀI CHÍNH KẾ TOÁN

- Xây dựng định mức, kế hoạch và dự toán thu chi theo đúng quy chế, quy định của Bộ tài chính. Đề xuất, điều phối, xử lý nguồn kinh phí y tế dự phòng, khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng, ATTP, dân số và các nguồn dịch vụ y tế khác hợp lý, đúng chế độ chính sách

- Thu viện phí năm 2023: 61.515.661.420đ

+ Thu từ NSNN: 23.632.652.420đ

+ NS cấp NQ 01,05/HĐNDTP, NĐ 05/CP: 19.418.373.000đ

+ NS cấp NĐ 05/CP: 11.007.476.000đ

+ Thu từ BHYT: 17.452.636.000đ

+ Thu trực tiếp từ người bệnh: 1.012.000.000đ

- Chi hoạt động năm 2023: 60.273.425.000đ

+ Chi cho con người: 26.472.471.000đ

+ Chi cho hoạt động chuyên môn: 12.672.060.000đ

+ Chi theo NQ 01,05/HĐNDTP, NĐ 05/CP: 19.529.894.000đ

+ Chi mua sắm sửa chữa: 1.180.720.000đ

+ Chi khác: 418.280.000đ

3. TỔ CHỨC HÀNH CHÍNH ^[1]

3.1. Công tác tổ chức

- Thực hiện Quyết định 4480/QĐ-UBND ngày 28/12/2022 của UBND thành phố Hải Phòng về việc hợp nhất Trung tâm Dân số - KHHGĐ vào Trung tâm Y tế quận/huyện, trực thuộc Sở Y tế: Tiếp nhận 13 VC; Kiện toàn 1 vị trí PGĐ và vị trí Trưởng phòng DS-TTGD SK; QĐ thành lập các khoa, phòng sau sáp nhập. Xây dựng quy định chức năng, nhiệm vụ của các bộ phận thuộc trung tâm.

- Kiện toàn các hội đồng, xây dựng nội quy đơn vị, quy chế làm việc của trung tâm, đề án VTVL, các quy chế khác...

- Thực hiện các chế độ chính sách của Nhà nước, các quy định hiện hành để đảm bảo quyền lợi về lương, phụ cấp, bảo hiểm cho VCLĐ của đơn vị: 50 người NLTX, 5 người NLVK, 6 người NLTTH; 65 người chuyển xếp lương viên chức có trình độ cao đẳng, 01 người chuyển xếp lương viên chức có trình độ đại học, thanh toán chế độ ốm đau thai sản cho 10 người, hưởng thu nhập tăng thêm theo NQ 05/2022/NQ-HĐND thành phố HP và phụ cấp ưu đãi nghề theo NĐ 05/2023/NĐ-CP; Xây dựng Kế hoạch lao động tiền lương.

- QĐ khen thưởng cho VCLĐ nhân ngày 27/2, 8/3, 30/4 và 1/5, 02/9, 20/10, 01/01/2024, Tết Nguyên đán Giáp Thìn.

- QĐ khen thưởng cho con VCLĐ nhân ngày Quốc tế Thiếu nhi, Tết trung thu, học sinh giỏi.

3. TỔ CHỨC HÀNH CHÍNH ^[2]

3.1. Công tác tổ chức

- Tổ chức ký giao ước thi đua, thực hiện đánh giá, xếp loại viên chức, bình xét các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng các cấp.
- Rà soát bổ sung quy hoạch chức danh lãnh đạo diện BCS đảng UBND thành phố và diện SYT quản lý nhiệm kỳ 2020 - 2025 và xây dựng quy hoạch nhiệm kỳ 2026 - 2031.
- Rà soát bổ sung quy hoạch hàng năm chức danh lãnh đạo diện Trung tâm quản lý nhiệm kỳ 2020 - 2025.
- Bổ nhiệm vị trí Phó trưởng khoa XN - CĐHA.
- Nhân sự:
 - + Tiếp nhận 01 VC là kế toán viên, Chấm dứt HĐLĐ 1 kế toán
 - + Kí HĐLĐ với 1 kế toán và 01 điều dưỡng..
 - + Làm chế độ cho 04 VC nghỉ hưu.
- Đào tạo:
 - + 3 BS đã hoàn thành khóa học BS YHCT, BS CKI TMH, BS CKI Nội
 - + 2 BS tiếp tục học CK I Nội và CK I Ngoại
 - + 02 điều dưỡng học lớp QLĐD nâng cao
 - + 02 BS thực hành cấp CCHN đa khoa.

3. TỔ CHỨC HÀNH CHÍNH ^[3]

3.1. Công tác hành chính

- Cung cấp vật tư thông dụng (VFF) phục vụ công tác chuyên môn.
- Sửa chữa, thay mới, bổ sung trang thiết bị thông dụng phục vụ hoạt động của đơn vị: bàn ghế, máy tính....
- Cung cấp trang phục công tác cho toàn thể VCLĐ.
- Đảm bảo cung cấp điện, nước, hệ thống thông tin liên lạc...; thực hiện tốt hệ thống các công văn đi đến; photo tài liệu phục vụ công tác chuyên môn, điều động xe theo nhu cầu công việc.
- Thực hiện chế độ quà Tết nguyên đán cho các nguyên lãnh đạo hưu trí, BGĐ, các khoa phòng trạm...
- Thực hiện công tác tiếp khách, phục vụ các buổi hội nghị toàn Trung tâm. Đảm bảo phòng chống cháy nổ, an ninh trật tự: không có vụ cháy nổ, mất trộm trong đơn vị.
- Sửa chữa, bảo dưỡng duy tu nhà cửa.

4. DƯỢC - TTB - VẬT TƯ Y TẾ

- Đảm bảo cung ứng đủ, kịp thời thuốc, vắc xin, sinh phẩm, vật tư tiêu hao, hoá chất đáp ứng nhu cầu điều trị cho bệnh nhân.
- Năm 2023 có 02 gói thầu thuốc Generic do Trung tâm tổ chức đấu thầu được Sở Y tế Hải Phòng phê duyệt dự toán, kế hoạch chọn nhà thầu.
- Mua sắm vật tư y tế, hoá chất theo kết quả trúng thầu (mua dưới 500 triệu), do Giám đốc Sở Y tế phê duyệt dự toán, kế hoạch lựa chọn nhà thầu; mua (dưới 100 triệu) do Giám đốc Trung tâm phê duyệt dự toán, kế hoạch lựa chọn nhà thầu.
- Tiếp nhận, bảo quản, cấp phát, theo dõi, kiểm tra, báo cáo, giám sát các loại sinh phẩm, dược, vật tư, hóa chất, trang thiết bị phòng chống dịch, các chương trình, dự án ... đúng quy trình, thủ tục, đúng đối tượng.

5. ĐIỀU DƯỠNG

- Kiện toàn Hội đồng Điều dưỡng theo Thông tư 31/2021/TT-BYT ngày 28/12/2021 của Bộ Y tế, phân công nhiệm vụ cho các thành viên.
- 100% Điều dưỡng trưởng có trình độ đại học, có 01 Điều dưỡng trưởng chưa có chứng chỉ quản lý điều dưỡng cơ bản do mới bổ nhiệm.
- Còn 10% Điều dưỡng, hộ sinh tại các TYT còn trình độ trung cấp.
- Tổ chức tập huấn, đào tạo lại các Thông tư 31/2021/TT-BYT ngày 28/12/2021 của Bộ Y tế về việc Quy định hoạt động Điều dưỡng trong Bệnh viện; TT 18/2020 quy định về hoạt động dinh dưỡng trong bệnh viện, TT 07/2014 hướng dẫn việc thực hiện quy tắc ứng xử, chuẩn đạo đức nghề nghiệp điều dưỡng, TT50/2017/TT-BYT, TT51/2017/TT-BYT.
- Tham gia đầy đủ các buổi đi tuyến của BV Việt Tiệp.
- Thực hiện y lệnh đảm bảo 5 đúng, công khai thuốc vật tư tiêu hao bằng phiếu công khai hàng ngày, có hộp thuốc cấp cứu phản vệ theo quy định (kiểm tra hàng ngày).
- Thực hiện đúng các quy trình kỹ thuật. Thực hiện mũi tiêm an toàn.
- Nhân viên y tế thực hiện rửa tay thường quy (kiểm tra hàng ngày).

Phần 2
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ
NĂM 2024

1. Xây dựng và triển khai các kế hoạch công văn phòng chống dịch theo sự chỉ đạo chuyên môn của Sở Y tế và của TTKSBT thành phố.

2. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh không để xảy ra sai sót, tai biến chuyên môn, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch.

3. Giám sát các bệnh truyền nhiễm: SXHD, sốt rét, COVID-19.... Thực hiện an toàn, hiệu quả công tác tiêm chủng mở rộng.

4. Quản lý người nhiễm HIV tại cộng đồng. Tư vấn xét nghiệm tự nguyện cho những người có hành vi nguy cơ cao. Tiếp tục triển khai dự án EPIC về hoạt động hỗ trợ điều trị ARV tại cơ sở điều trị của quận.

5. Triển khai có hiệu quả các chương y tế - dân số: Phòng chống bệnh không lây nhiễm và bảo vệ sức khỏe tâm thần, phòng chống TNTT, y tế học đường, VSMT - VSLĐ, phòng chống suy dinh dưỡng...

6. Tuyên truyền về ATTP tới các đối tượng: người quản lý, người kinh doanh chế biến thực phẩm và người tiêu dùng. Giám sát NĐTP.

7. Thực hiện các hoạt động CSSKSS và cải thiện tình trạng dinh dưỡng bà mẹ, trẻ em. Thực hiện công tác DS - KHHGĐ theo quy định của pháp luật. Triển khai các hoạt động và các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dân số thông qua các hoạt động chương trình, đề án về Dân số - KHHGĐ.

8. Nâng cao tinh thần thái độ phục vụ người bệnh, thực hiện tốt 12 điều y đức.

9. Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuốc phục vụ công tác chuyên môn.

10. Thực hiện ký hợp đồng với cơ quan BHXH để tổ chức khám bệnh, chữa bệnh BHYT theo quy định của pháp luật.

11. Triển khai thực hiện Quyết định số 4656/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBNDTP Hải Phòng về việc phân bổ kinh phí thực hiện Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND của HĐND TP năm 2023. Tham mưu xây dựng kế hoạch tổ chức khám sức khỏe cho người cao tuổi tại địa bàn các phường trong toàn quận.

12. Nghiên cứu và tham gia NCKH, ứng dụng các tiến bộ khoa học, kỹ thuật về lĩnh vực liên quan.

13. Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo theo quy định của pháp luật.

14. Thực hiện quản lý nhân lực, tài chính, tài sản theo phân cấp và theo quy định của pháp luật.

15. Thực hiện xây dựng 04 phường đạt Bộ tiêu chí quốc gia giai đoạn đến năm 2030.

KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

1. Số lượng và trình độ cán bộ y tế còn thiếu, chưa đáp ứng được nhu cầu công việc (đặc biệt là thiếu bác sỹ), việc kiêm nhiệm nhiều công tác cũng dẫn đến việc triển khai các hoạt động còn hạn chế.

2. Trang thiết bị còn thiếu, cơ sở hạ tầng cũ, lâu năm đã xuống cấp, ít được cải tạo, chưa đảm bảo một số yêu cầu về điều kiện làm việc, vệ sinh lao động, cảnh quan và xử lý môi trường.

3. Công tác phòng, chống dịch bệnh chủ yếu do ngành Y tế đảm nhiệm. Sự chỉ đạo của CQ địa phương ở một số phường chưa quyết liệt; một số cơ quan, ban, ngành, đoàn thể chưa tham gia thường xuyên, liên tục.

4. kinh phí cho hoạt động y tế dự phòng còn thiếu, chưa được bố trí nguồn từ ngân sách địa phương. Ngân sách bảo hiểm y tế không chi trả cho hoạt động y tế dự phòng như tư vấn, giám sát bệnh, tiêm chủng,...

5. Thông tư số 26/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số giai đoạn 2016- 2020 TT26/TT-BTC không còn phù hợp, chưa có Thông tư thay thế, hướng dẫn nên các quá trình xây dựng kế hoạch, dự toán, triển khai và thanh quyết toán gặp nhiều khó khăn, chưa hiệu quả.

ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Tham mưu UBND quận bố trí nguồn ngân sách địa phương, nguồn bảo hiểm y tế, nguồn xã hội hóa và các nguồn vốn hợp pháp khác đảm bảo kinh phí triển khai các hoạt động thuộc chương trình mục tiêu y tế dân số (nhiệm vụ chi thường xuyên) và các hoạt động chuyên môn khác.

2. Bố trí kinh phí cải tạo cơ sở vật chất, đầu tư trang thiết bị cho tuyến y tế cơ sở.

3. Tăng cường phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng các điển hình tiên tiến, gương người tốt việc tốt trong đội ngũ cán bộ viên chức của đơn vị. Xây dựng cơ chế khen thưởng, kỷ luật phù hợp với điều kiện của đơn vị, dựa trên nguyên tắc công khai, dân chủ, công bằng, góp phần động viên CBVC nỗ lực phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ và thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao.

TRÂN TRỌNG CẢM ƠN!